TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày 14 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Kim Trọng.

Ông Ngô Duy Tùng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên toà:*** Bà Lê Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn V, sinh ngày 22/7/1998 tại xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Trung Hà, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị V2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn V là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 29/12/2023, V sử dụng điện thoại của mình đăng nhập bằng tài khoản "V Sứt" gọi qua mạng Messenger facebook cho người bạn nghiện ngoài xã hội tên L có địa chỉ facebook "L Tam Đảo". Qua nói chuyện, L rủ V xuống địa bàn xã H, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc chơi, V đồng ý rồi đón xe khách đến huyện Tam Đảo thì gặp L.

Sau đó, cả hai đi bộ đến khu vực nghĩa trang thôn Đồng Bả, xã H rồi cùng nhau sử dụng ma túy đá. Sau khi sử dụng ma túy xong, V xin và được L cho 01 gói ma túy đá để sử dụng, lúc này khoảng 02 giờ ngày 30/12/2023. Sau khi được L cho ma túy, V cầm gói ma túy ở tay trái rồi đi bộ ra ngoài đường để đón xe về nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Tam Đảo đang làm nhiệm vụ tại khu vực trên phát hiện, bắt giữ. Do hoảng sợ nên V ném gói ma túy xuống đất, tổ công tác Công an huyện Tam Đảo lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ dưới nền đất cách vị trí V đứng khoảng 02m 01 gói nilon nhỏ màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, V khai là ma túy đá của V vừa xin được để sử dụng, niêm phong ký hiệu M1, tạm giữ của V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu xanh bên trong có gắn thẻ sim.

Tại bản Kết luận giám định số 31 ngày 02/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *"Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3718g (không kể bao bì) loại Methamphetamine"*.

Về nguồn gốc ma túy và người cho V ma túy, V khai xin được của một người đàn ông tên L, V không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của L, chỉ biết L cao khoảng 1,7m, dáng người gầy, người ở xã H, huyện Đ, L có địa chỉ facebook là "L Tam Đảo". Quá trình điều tra, V khai sau khi liên lạc với L qua Messenger facebook, sợ bị gia đình phát hiện đi chơi xa nên V đã xóa danh bạ điện thoại, xóa các cuộc gọi trong điện thoại đồng thời đăng xuất khỏi địa chỉ facebook "V Sứt" và không nhớ mật khẩu đăng nhập, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động của V nhưng không phát hiện gì. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh đối tượng L tại xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo nhưng không có người nào tên L theo đặc điểm mô tả của V. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Vật chứng vụ án: M1=0,3718g ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định = 0,3184g cùng toàn bộ bao gói là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu xanh đã cũ, qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim là tài sản hợp pháp của V không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS-TĐ ngày 05 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố bị cáo Trần Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy do Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định gồm 0,3184g cùng toàn bộ bao gói.

Trả lại cho Trần Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu xanh đã cũ, qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim là tài sản hợp pháp của V không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, nên có đủ căn cứ để chứng minh và kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 30/12/2023, tại khu vực đường liên thôn gần nghĩa trang thôn Đồng Bả, xã H, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang Trần Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,3718g mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm…

c) Heroin,… Methamphentamien có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam…"

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, chất gây nghiện, từ việc tàng trữ để sử dụng không những ảnh hưởng tới sức khỏe của bị cáo mà còn gây ra nhiều tệ nạn cho xã hội. Trước tình hình các tội phạm về ma túy mặc dù đã được đấu tranh, xử lý nghiêm

khắc nhưng vẫn không giảm mà có chiều hướng tăng lên, gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Quan điểm về mức hình phạt, xử lý vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo là có căn cứ phù hợp theo quy định của phát luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người theo V khai tên là L cho V ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng L tại xã H, huyện Đ nhưng không có người nào tên L theo đặc điểm mô tả của V. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy gồm 0,3184g cùng toàn bộ bao gói.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu xanh đã cũ, qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim là tài sản hợp pháp của bị cáo V không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Văn V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/12/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy gồm 0,3184g cùng toàn bộ bao gói.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu xanh đã cũ, qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim 0374511878.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận tài liệu vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo lập ngày 10 tháng 5 năm 2024.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Trần Văn Thái